

ĐỀ THAM KHẢO THI VÀO 10 – ĐỀ SỐ 3**MÔN: NGỮ VĂN – HÀ NỘI NĂM 2025****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)***Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:***TẠI SAO CẦN CÓ CẢM NANG TƯ DUY PHÂN TÍCH?**

(Richard Paul – Linda Elder)

Phân tích và đánh giá được xem là những kỹ năng cốt yếu mà mọi sinh viên phải thông thạo. Và đó là những kỹ năng để lập luận tốt. Đây là hai kỹ năng cần có để học được các kiến thức quan trọng mà không tản mạn. Sinh viên thường được yêu cầu phân tích các bài thơ, các công thức toán học, các hệ thống sinh học, các chương trong sách giáo khoa, các khái niệm, ý niệm, các bài luận, tiểu thuyết và bài báo,... Song, liệu có bao nhiêu sinh viên có thể giải thích được một sự phân tích đòi hỏi điều gì? Có bao nhiêu bạn có được một quan niệm rõ ràng về tư duy phân tích? Ai trong số các bạn, những người đang học ở giảng đường đại học, có thể hoàn tất câu sau: “Bất kể khi nào tôi được yêu cầu phân tích cái gì đó, tôi sẽ sử dụng khung sau...”

Sự thật đau lòng là rất ít sinh viên được dạy cách phân tích. Vì thế, khi được yêu cầu phân tích điều gì đó mang tính khoa học, sử học, văn học hay toán học – chứ chưa nói đến những thứ thuộc về đạo đức học, chính trị học hay cá nhân – họ thiếu một khung sườn giúp học có sức mạng để làm việc đó. Họ lúng túng thực hiện nhiệm vụ của mình chỉ với cảm quan mơ hồ nhất về điều mà sự phân tích đòi hỏi. Họ không hiểu được một sự phân tích vững chắc có thể dẫn đến sự đánh giá vững chắc như thế nào. Dĩ nhiên, không chỉ có sinh viên là như thế. Nhiều người trưởng thành cũng bối rối giống hệt như vậy về sự phân tích và đánh giá xét như những diễn trình trí tuệ.

Thế nhưng, bạn sẽ nghĩ gì về một thợ sửa xe ô tô khi họ nói rằng, “Tôi sẽ làm hết sức để sửa xe cho anh, nhưng nói thật là tôi chẳng hiểu gì về mấy bộ phận máy móc đâu”, hay bạn nghĩ gì về một nhà ngữ pháp nói rằng: “Xin lỗi nhé, lúc nào tôi cũng lẫn lộn chẳng tách bạch được các bộ phận của lời nói”. Rõ ràng, sinh viên không nên được yêu cầu thực hiện sự phân tích nếu họ không có một hình mẫu rõ ràng, và những nền tảng cần thiết, để làm điều đó. Tương tự, ta không nên yêu cầu sinh viên thực hiện sự đánh giá nếu họ không có tiêu chí nào để dựa vào đó

đưa ra sự đánh giá của mình. Không nên lẫn lộn giữa phản ứng chủ quan với sự đánh giá khách quan.

Trong chừng mực, sinh viên nhập tâm các cấp độ tư duy sau đây:

Cấp độ 3: Tư duy ở mức cao nhất.

- Phản tư một cách rõ ràng – Kỹ năng ở cấp độ cao nhất
- Thường xuyên dùng các công cụ tư duy phản diện trong phân tích và đánh giá tư duy – Luôn công bằng.

Cấp độ 2: Tư duy ở cấp độ cao hơn

- Phản tư có chọn lọc – Cấp độ kỹ năng cao
- Thiếu từ vựng tư duy phản biện – Không phải lúc nào cũng công bằng, có thể rất giỏi ngay biện.

Cấp độ 1: Tư duy ở cấp độ thấp

- Không phản tư – Cấp độ kỹ năng phối hợp ở mức thấp
- Thường xuyên dựa vào trực giác
- Phần lớn là vì lợi ích của mình/ tự lừa mình.

Họ sẽ đặt mình vào một vị trí tốt hơn để bắt đầu tư duy một cách lịch sử (trong các môn lịch sử), tư duy một cách toán học (trong các lớp toán), tư duy một cách khoa học (trong các lớp khoa học), và qua đó sẽ tư duy một cách có kỹ năng hơn (trong mọi môn học). Khi nhập tâm được mô hình này, sinh viên sẽ trở nên giỏi hơn vì họ sở đắc được một “hệ thống phân tích – hệ thống đẩy sức mạnh”.

Cẩm nang này đi đôi với cẩm nang tư duy phản biện. Nó phối hợp với mọi cẩm nang trong loạt sách cẩm nang tư duy phản biện. Nó minh họa tại sao tư duy được hiểu tốt nhất và được cải thiện nhiều.

(Richard Paul – Linda Elder, *Cẩm nang tư duy phân tích*, NXB Tổng hợp, TP. Hồ Chí Minh, 2015)

Câu 1 (1.0 điểm): Xác định luận đề, luận điểm của văn bản *Tại sao cần có cẩm nang tư duy phân tích*.

Câu 2 (1.0 điểm): Xác định câu chứa luận điểm. Nhận xét cách lập luận, và tác dụng của chúng ở luận điểm này.

Câu 3 (1.0 điểm): Nội dung của luận điểm 3 liên quan như thế nào với các luận điểm khác trong văn bản?

Câu 4 (1.0 điểm): Từ những vấn đề gợi ra ở văn bản trên, hãy nêu một vài ưu điểm và hạn chế của bản thân em trong việc vận dụng các độ tư duy của riêng mình.

PHẦN VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm) Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) thể hiện suy nghĩ của em về vai trò của tư duy, tư duy phân tích trong tự học cách môn khoa học xã hội.

Câu 2 (4.0 điểm) Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích truyện ngắn *Anh Hai* của tác giả Lý Thanh Thảo sau đây:

ANH HAI

(Lý Thanh Thảo)

- Ráng ăn thêm một cái, má thương. Ngoan đi cung!

- Con nói là không ăn mà. Vứt đi! Vứt nó đi!

Thằng bé lắc đầu quấy quậy, gạt mạnh tay, chiếc bánh kem văng qua cửa xe rơi xuống đường, sát mép cống. Chiếc xe hơi láng bóng rờ máy chạy đi.

Hai đứa trẻ đang bới móc đồng rác gần đó, thấy chiếc bánh nằm chổng chơ, xô đến nhặt. Mắt hai đứa sáng rực lên, dán chặt vào chiếc bánh thơm ngon. Thấy bánh lấm láp, đứa con gái nuốt nước miếng bảo thằng con trai:

- Anh Hai thổi sạch rồi mình ăn.

Thằng anh phùng má thổi. Bụi đời đã dính, chẳng chịu đi cho. Đứa em suốt ruột cũng ghé miệng thổi tiếp. Chính cái miệng háu đói của nó làm bánh rơi tồm muống cái cống hôi hám, chìm hẳn.

- Ai biểu anh Hai thổi chi cho mạnh - Con bé nói rồi thút thít.

- Ừa. Tại anh! Nhưng kem còn dính tay nè. Cho em ba ngón, anh chỉ liếm hai ngón thôi!

(Lý Thanh Thảo, Truyện hay cực ngắn, NXB Phụ nữ, Hà Nội, 2003)

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)****Câu 1.**

Xác định luận đề, luận điểm của văn bản *Tại sao cần có cảm nang tư duy phân tích.*

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản, xác định luận đề và luận điểm

Lời giải chi tiết:

- Luận đề: Cảm nang tư duy phân tích
- Luận điểm 1: Vai trò của tư duy phân tích
- Luận điểm 2: Thực trạng tư duy phân tích ở sinh viên
- Luận điểm 3: Giải pháp vận dụng các cấp độ tư duy

Câu 2.

Xác định câu chứa luận điểm. Nhận xét cách lập luận, và tác dụng của chúng ở luận điểm này.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản, dựa vào luận điểm đã xác định ở câu 1 và tìm câu chứa luận điểm

Lời giải chi tiết:

- Câu chứa luận điểm: “Phân tích và đánh giá được xem là những kỹ năng cốt yếu mà mọi sinh viên phải thông thạo”.
- Nhận xét: Đặt ra hàng loạt câu hỏi buộc độc giả phải tư duy và đối thoại cùng tác giả, cuốn họ vào luận đề/ vấn đề đang bàn luận.

Câu 3.

Nội dung của luận điểm 3 liên quan như thế nào với các luận điểm khác trong văn bản?

Phương pháp:

Xác định luận điểm 3 và chỉ ra mối liên hệ giữa các luận điểm

Lời giải chi tiết:

- Nội dung luận điểm 3: đề xuất 3 cấp độ tư duy mà sinh viên, học sinh có thể vận dụng.
- Luận điểm 3 liên quan mật thiết với luận điểm 1,2 để giải quyết trọn vẹn vấn đề theo logic chặt chẽ: Nêu vấn đề – Thực trạng vấn đề – Cách giải quyết vấn đề.

Câu 4.

Từ những vấn đề gợi ra ở văn bản trên, hãy nêu một vài ưu điểm và hạn chế của bản thân em trong việc vận dụng các độ tư duy của riêng mình.

Phương pháp:

Dựa vào văn bản trên, tự liên hệ bản thân

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

- Ưu điểm:

- + Có khả năng nghĩ ra nhiều ý tưởng mới mẻ, giúp bài viết và cách giải quyết vấn đề trở nên phong phú, độc đáo hơn
- + Khi gặp một vấn đề, em có thể suy nghĩ thấu đáo, chia nhỏ vấn đề để hiểu rõ từng phần trước khi đưa ra kết luận.
- + Biết cách áp dụng nhiều cách tư duy khác nhau, không bị rập khuôn mà có thể điều chỉnh phù hợp với từng tình huống.

- Nhược điểm:

- + Đôi khi thiếu sự logic, không tập trung vào trọng tâm chính của vấn đề.
- + Thiếu kiên nhẫn, muốn có kết quả nhanh nên đôi khi chưa đào sâu suy nghĩ.
- + Bị chi phối bởi cảm xúc, khó suy nghĩ khách quan, dẫn đến đánh giá chưa thật sự chính xác.

PHẦN VIẾT (6.0 điểm)

Câu 1.

Viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) thể hiện suy nghĩ của em về vai trò của tư duy, tư duy phân tích trong tự học cách môn khoa học xã hội.

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản, nêu suy nghĩ của em

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

Tư duy và tư duy phân tích đóng vai trò quan trọng trong quá trình tự học các môn khoa học xã hội: giúp bạn tiếp cận và hiểu biết sâu rộng về các khái niệm, lý thuyết và sự kiện trong các môn khoa học xã hội; giúp bạn phân loại, đánh giá và tách bạch thông tin quan trọng từ thông tin không quan trọng; giúp bạn xây dựng ý kiến cá nhân dựa trên sự phân tích và đánh giá cẩn thận về các vấn đề xã hội; giúp bạn phát triển kỹ năng nghiên cứu cần thiết để tìm hiểu sâu rộng về các chủ đề, thường thông qua việc đọc, thu thập dữ liệu và xử lý thông tin, khả năng nhìn nhận mọi vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau...

Câu 2.

Viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích truyện ngắn *Anh Hai* của tác giả Lý Thanh Thảo

Phương pháp:

- Đọc kĩ nội dung truyện ngắn, dựa vào đặc trưng thể loại để phân tích

- Dàn ý:

+ Mở bài: giới thiệu tác phẩm và nêu ấn tượng nổi bật về tác phẩm

+ Thân bài: Tóm tắt văn bản và phân tích chi tiết nội dung, nghệ thuật

+ Kết bài: Nêu thông điệp của truyện và tác động của truyện tới nhận thức, cảm xúc cá nhân.

Lời giải chi tiết:

Dàn ý tham khảo:

1. Mở bài

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Ấn tượng nổi bật về tác phẩm

2. Thân bài

- Tóm tắt ngắn gọn văn bản

- Nêu chủ đề văn bản: tình anh em trong nghịch cảnh của đời sống.

- Phân tích chi tiết:

+ Đứa con nhà giàu: thằng bé lắc đầu quầy quậy, gạt mạnh tay, chiếc bánh kem văng qua cửa xe rơi xuống đường, sát mép công.

+ Hai đứa trẻ đang bới móc đống rác gần đó, thấy chiếc bánh nằm chỏng chơ, xô đến nhặt. Mắt hai đứa sáng rực lên, dán chặt vào chiếc bánh thơm ngon.

+ Hai anh em chai nhau liếm hai ngón thôi.

=> Mối quan hệ giữa anh và em được thể hiện rất tự nhiên và chân thật. Anh Hai thể hiện tình cảm lo lắng và quan tâm đặc biệt đối với em gái khi thấy em ăn kem và có vẻ không thoải mái.

=> Tính cách nhân vật: một người chăm sóc và quan tâm đến em gái. Trong khi đó, em gái có vẻ thích ứng và không ngần ngại khi đối mặt với khó khăn.

- Đặc sắc nghệ thuật:

+ Nghệ thuật tương phản

+ Truyện lồng trong truyện

+ Miêu tả sự hồn nhiên của người anh.

3. Kết bài

- Bức thông điệp của truyện

- Tác động của văn bản tới nhận thức, cảm xúc của cá nhân người viết.